

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ CÁCH MẠNG GIẢI PHÓNG DÂN TỘC VÀ SỰ VẬN DỤNG TRONG BỐI CẢNH HỘI NHẬP QUỐC TẾ HIỆN NAY

✍ ThS. Nguyễn Thị Huyền Trang
Học viện Chính trị khu vực I

● **TÓM TẮT:** Tư tưởng Hồ Chí Minh về cách mạng giải phóng dân tộc mang giá trị cốt lõi, thể hiện sâu sắc nhãn quan chiến lược về con đường cứu nước, giải phóng dân tộc. Đây là định hướng quan trọng cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của Đảng và Nhân dân ta. Trên cơ sở khái quát tư tưởng Hồ Chí Minh về cách mạng giải phóng dân tộc, bài viết nêu lên một số quan điểm vận dụng của Đảng Cộng sản Việt Nam trong bối cảnh hội nhập quốc tế hiện nay.

● **Từ khóa:** Tư tưởng Hồ Chí Minh; Cách mạng; Giải phóng dân tộc; Hội nhập quốc tế

● **ABSTRACT:** Ho Chi Minh's thought on the national liberation revolution carries core values and profoundly reflects his strategic vision on the path to national salvation and liberation. This serves as an important orientation for the cause of national construction and defense led by our Party and people. Based on an overview of Ho Chi Minh's thought on the national liberation revolution, this article presents several viewpoints on how the Communist Party of Vietnam applies these ideas in the current context of international integration.

● **Keywords:** Ho Chi Minh's Thought; Revolution; National Liberation; International Integration.

Ngày nhận bài: 07/11/2024 - Ngày bình duyệt: 23/11/2024 - Ngày duyệt đăng: 26/11/2024

ĐẶT VẤN ĐỀ:

Chủ tịch Hồ Chí Minh là lãnh tụ thiên tài của dân tộc Việt Nam, anh hùng giải phóng dân tộc, danh nhân văn hóa thế giới. Tư tưởng của Người về cách mạng giải phóng dân tộc là một dấu ấn nổi bật, góp phần tạo nên những thắng lợi vĩ đại của cách mạng Việt Nam nhằm giải phóng dân tộc khỏi ách áp bức của chủ nghĩa thực dân, giành độc lập dân tộc, xây dựng nước Việt Nam hòa bình, độc lập, dân chủ và tiến bộ

xã hội. Hiện nay, trong bối cảnh hội nhập quốc tế, việc nghiên cứu, vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về cách mạng giải phóng dân tộc là nội dung có ý nghĩa lý luận và thực tiễn sâu sắc.

NỘI DUNG

1. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ CÁCH MẠNG GIẢI PHÓNG DÂN TỘC

Tư tưởng Hồ Chí Minh về cách mạng giải phóng dân tộc có nội dung rất phong

phủ, được thể hiện qua các bài viết, bài nói của Người ở những thời điểm khác nhau trong quá trình lãnh đạo cách mạng. Khái quát một số nội dung sau:

** Về mục tiêu, tính chất và nhiệm vụ của cách mạng giải phóng dân tộc*

Khi bàn về các loại hình cách mạng trên thế giới, Hồ Chí Minh cho rằng “dân tộc cách mệnh” tức cách mệnh giải phóng dân tộc: “như Việt Nam đuổi Pháp, Ấn Độ đuổi Anh, Triều Tiên đuổi Nhật, Philipin đuổi Mỹ...”⁽¹⁾. Từ đó, Người chỉ rõ: Mục tiêu của cách mạng giải phóng dân tộc là lật đổ ách thống trị của chủ nghĩa đế quốc, khôi phục độc lập dân tộc và chủ quyền quốc gia, xây dựng chính quyền, xây dựng nhà nước thuộc về lực lượng dân tộc. Người khẳng định, cách mạng giải phóng dân tộc mang tính chất đối kháng; là cuộc đấu tranh giữa những người bị áp bức chống kẻ áp bức; giữa nhân dân thuộc địa - những người bị xâm lược, chống kẻ xâm lược.

Từ thực tiễn cách mạng Việt Nam, Người chỉ rõ, nhiệm vụ của cách mạng giải phóng dân tộc là: “làm tư sản dân quyền cách mạng và thổ địa cách mạng để đi tới xã hội cộng sản”⁽²⁾. Đồng thời, Người nhấn mạnh: “Dân khí mạnh thì quân lính nào, súng ống nào cũng không chống lại được”⁽³⁾. Do vậy, một trong những nhiệm vụ quan trọng nhất của cách mạng giải phóng dân tộc là tổ chức lực lượng cách mạng tiến hành khởi nghĩa, đánh đổ ách thống trị của thực dân, phong kiến, giành độc lập dân tộc, thiết lập chính quyền nhân dân; tổ chức xây dựng xã hội mới.

** Con đường cách mạng: Xây dựng đường lối cách mạng giải phóng dân tộc theo con đường cách mạng vô sản*

Với khát vọng giải phóng dân tộc, qua nhiều năm bôn ba ở nước ngoài, Người đã đến với chủ nghĩa Mác - Lênin và tìm ra con đường cứu nước đúng đắn - con đường cách mạng vô sản. Người khẳng định: “Muốn cứu nước và giải phóng dân tộc không có con đường nào khác con đường cách mạng

vô sản”⁽⁴⁾. Người lựa chọn con đường cách mạng giải phóng dân tộc theo con đường Cách mạng Tháng Mười Nga (1917), bởi theo Người: “Trong thế giới bây giờ chỉ có cách mệnh Nga là đã thành công và thành công đến nơi... Cách mệnh Nga dạy cho chúng ta rằng muốn cách mệnh thành công thì phải dân chúng (công nông) làm gốc, phải có đảng vững bền, phải bền gan, phải hy sinh, phải thống nhất. Nói tóm lại là phải theo chủ nghĩa Mác Khắc Tư và Lênin”⁽⁵⁾. Như vậy, con đường giải phóng dân tộc theo khuynh hướng cách mạng vô sản là cuộc cách mạng toàn diện, sâu sắc và triệt để. Cuộc cách mạng đó không chỉ giải phóng giai cấp, mà còn giải phóng dân tộc, giải phóng xã hội. Việc lựa chọn này đánh dấu sự trưởng thành vượt bậc về mặt nhận thức tư tưởng cách mạng của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc, đồng thời mang tính bước ngoặt căn bản đối với cách mạng Việt Nam.

** Lực lượng lãnh đạo cách mạng là Đảng Cộng sản*

Trên cơ sở nghiên cứu điều kiện lịch sử, thực tiễn cách mạng Việt Nam và xu thế phát triển của thời đại, Hồ Chí Minh khẳng định, cách mạng giải phóng dân tộc ở Việt Nam muốn giành thắng lợi phải do Đảng Cộng sản lãnh đạo. Người nhấn mạnh: “Cách mệnh trước hết phải có cái gì? Trước hết phải có đảng cách mệnh, để trong thì vận động và tổ chức dân chúng, ngoài thì liên lạc với dân tộc bị áp bức và vô sản giai cấp mọi nơi. Đảng có vững cách mệnh mới thành công, cũng như người cầm lái có vững thuyền mới chạy”⁽⁶⁾. Cương lĩnh Chính trị đầu tiên được thông qua tại Hội nghị thành lập Đảng đã khẳng định: “Đảng là đội tiên phong của vô sản giai cấp”⁽⁷⁾. Điều đáng chú ý là, Hồ Chí Minh cho rằng, Đảng không chỉ là của riêng giai cấp công nhân, mà của toàn dân tộc. Để đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng đối với cách mạng, Đảng đó phải được xây dựng theo nguyên tắc đảng kiểu mới của V.I.Lênin, được vũ trang bằng lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin. Nhiệm vụ lãnh đạo của Đảng Cộng sản là: Xác định rõ

mục tiêu của cách mạng, xây dựng đường lối cách mạng giải phóng dân tộc; thông qua cương lĩnh, tổ chức vận động, tập hợp các lực lượng cách mạng, xây dựng Mặt trận Dân tộc thống nhất.

** Lực lượng thực hiện cách mạng giải phóng dân tộc là toàn dân tộc*

Hồ Chí Minh chỉ rõ cách mạng giải phóng dân tộc “là việc chung cả dân chúng chứ không phải việc một hai người”⁽⁸⁾, vì vậy phải đoàn kết toàn dân. Người nêu rõ, phải vận động, tập hợp rộng rãi các giai tầng trong xã hội tham gia lực lượng cách mạng. Người chỉ ra rằng, bộ phận trung tâm trong lực lượng cách mạng giải phóng dân tộc là công nhân, nông dân và khối liên minh công nông do giai cấp công nhân lãnh đạo. Theo Người, để tập hợp được đông đảo các tầng lớp nhân dân Việt Nam, các lực lượng dân tộc trong Mặt trận dân tộc thống nhất, nhằm huy động sức mạnh của toàn dân tộc vào cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc: “Đảng phải hết sức liên lạc với tiêu tư sản, trí thức, trung nông, Thanh niên, Tân Việt, v.v., để kéo họ đi vào phe vô sản giai cấp”⁽⁹⁾. Đồng thời, Người luôn quán triệt quan điểm: “Công nông là gốc cách mệnh; còn học trò, nhà buôn nhỏ, điền chủ nhỏ cũng bị tư bản áp bức, song không cực khổ bằng công nông; 3 hạng người ấy chỉ là bầu bạn cách mệnh của công nông thôi”⁽¹⁰⁾. Quan điểm của Người là sự vận dụng sáng tạo và bổ sung phát triển quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin về lực lượng cách mạng trong cách mạng giải phóng dân tộc của Hồ Chí Minh có ý nghĩa hết sức quan trọng trong việc tổ chức, tập hợp xây dựng lực lượng, tiến hành cách mạng giải phóng dân tộc giành thắng lợi ở Việt Nam.

** Về mối quan hệ giữa cách mạng giải phóng dân tộc ở các nước thuộc địa với cách mạng vô sản ở các nước chính quốc*

Trong phong trào cộng sản và công nhân quốc tế, nhất là thời kỳ trước khi nổ ra Cách mạng Tháng Mười Nga, vẫn có quan

điểm cho rằng, thắng lợi của cách mạng ở các nước thuộc địa phụ thuộc vào thắng lợi của cách mạng vô sản ở chính quốc. Quan điểm này còn tồn tại đến Đại hội VI Quốc tế Cộng sản (1928), cho rằng: “Chỉ có thể thực hiện hoàn toàn công cuộc giải phóng các thuộc địa khi giai cấp vô sản giành được thắng lợi ở các nước tư bản tiên tiến”⁽¹¹⁾.

Căn cứ vào thực tiễn cách mạng Việt Nam và phong trào cách mạng thế giới, Hồ Chí Minh khẳng định, cách mạng thuộc địa không những không phụ thuộc vào cách mạng vô sản ở chính quốc mà có thể giành thắng lợi trước. Theo Người, nhân dân các nước thuộc địa có thể chủ động tiến hành cuộc cách mạng giải phóng dân tộc và giành thắng lợi, đồng thời tạo điều kiện cho cuộc cách mạng vô sản ở chính quốc. Người nói: “Trong khi thủ tiêu một trong những điều kiện tồn tại của chủ nghĩa tư bản là chủ nghĩa đế quốc, họ có thể giúp đỡ những người anh em mình ở phương Tây trong nhiệm vụ giải phóng hoàn toàn”⁽¹²⁾. Đây là sự vận dụng sáng tạo lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện thực tiễn Việt Nam. Thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945 là một minh chứng khẳng định luận điểm của Hồ Chí Minh hoàn toàn đúng đắn.

** Về phương pháp cách mạng trong cách mạng giải phóng dân tộc*

Trên cơ sở những nguyên lý của chủ nghĩa Mác - Lênin, Hồ Chí Minh đã nhận thức sâu sắc bản chất của chế độ thực dân, đó là: “Chế độ thực dân, tự bản thân nó, đã là một hành động bạo lực của kẻ mạnh đối với kẻ yếu rồi”⁽¹³⁾, “lũ giặc cướp nước, chết thì chết, nét không chừa. Càng gần thất bại thì chúng càng hung ác”⁽¹⁴⁾. Từ đó, Người khẳng định: Để thực hiện cuộc cách mạng giải phóng dân tộc, cũng như cuộc đấu tranh để bảo vệ độc lập dân tộc, xây dựng chủ nghĩa xã hội phải “dùng bạo lực cách mạng chống lại bạo lực phản cách mạng, giành lấy chính quyền và bảo vệ chính quyền”⁽¹⁵⁾. Người nhấn mạnh, phải sử dụng cách mạng

bạo lực, kết hợp khởi nghĩa vũ trang với đấu tranh chính trị của quần chúng, coi đó là điểm tựa để phát triển lực lượng vũ trang, tổ chức các hình thức đấu tranh vũ trang từ thấp đến cao, từ nhỏ đến lớn, phù hợp với từng địa điểm, từng thời kỳ cụ thể. Theo Người, trong cuộc đấu tranh chính nghĩa để giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, việc sử dụng bạo lực cũng nhằm mục đích hòa bình: “Dùng việc binh là việc nhân nghĩa, muốn cứu dân, cứu nước”⁽¹⁶⁾. Do vậy, quan điểm về bạo lực cách mạng của Hồ Chí Minh không hề đối lập với tinh thần yêu chuộng hòa bình và chủ nghĩa nhân đạo của dân tộc Việt Nam. Đó là sự tiếp nối truyền thống nhân nghĩa của lịch sử dân tộc.

2. VẬN DỤNG TRONG BỐI CẢNH HỘI NHẬP QUỐC TẾ HIỆN NAY

Hiện nay, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta luôn kiên định, vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về cách mạng giải phóng dân tộc. Đặc biệt, trong bối cảnh đổi mới và hội nhập quốc tế sâu rộng, việc kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội lại càng có ý nghĩa quan trọng, mang tính xuyên suốt, quyết định sự tồn vong của chế độ, của quốc gia - dân tộc. Tuy nhiên, dự báo tình hình thế giới, khu vực tiếp tục có những biến động nhanh chóng, phức tạp, khó dự báo. Tình hình đó tác động trực tiếp đến quá trình đổi mới và hội nhập quốc tế của nước ta, vừa tạo ra nhiều thời cơ, thuận lợi mới nhưng cũng mang đến những khó khăn, thách thức lớn. Trong bối cảnh đó, nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc cũng đứng trước cả thuận lợi và khó khăn. Do vậy, Đảng cần tiếp tục kiên định, vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về cách mạng giải phóng dân tộc trong điều kiện mới nhằm nhận diện rõ và xây dựng định hướng chiến lược để tận dụng thời cơ, hạn chế nguy cơ, thực hiện mục tiêu phát triển đất nước nhanh, bền vững, giữ vững định hướng xã hội chủ nghĩa trong quá trình hội nhập quốc tế. Một số nội dung vận dụng đó là:

Một là, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội.

Độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội là mục tiêu xuyên suốt, chủ trương nhất quán, đúng đắn của cách mạng Việt Nam. Trước hết cần khẳng định, độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội có mối quan hệ thống nhất, biện chứng với nhau. Trong thời kỳ đổi mới, lý luận về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta từng bước được hình thành, bổ sung, phát triển, hoàn thiện. Những thành tựu trong gần 40 năm đổi mới đã khẳng định rõ tính đúng đắn của mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Việt Nam đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử. Tuy nhiên, trước xu thế toàn cầu hóa đang diễn ra mạnh mẽ, trong quá trình thực hiện mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, nước ta cũng phải đối diện với không ít khó khăn, thách thức. Việc kiên định con đường độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội trong bối cảnh mới hiện nay với những diễn biến hết sức nhanh chóng, phức tạp, khó dự báo, khó đoán định, với nhiều bất ổn, thời cơ, thuận lợi và thách thức, khó khăn đan xen đòi hỏi toàn Đảng, toàn dân ta cần tiếp tục “kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội”⁽¹⁷⁾.

Hai là, giữ vững và tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng trong bối cảnh hội nhập quốc tế.

Thực tiễn cách mạng Việt Nam chứng minh rằng, sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng là nhân tố hàng đầu quyết định thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Đồng thời, chính trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng đã được tôi luyện, thử thách và không ngừng trưởng thành, dày dặn kinh nghiệm để ngày càng xứng đáng với vai trò và sứ mệnh lãnh đạo cách mạng, xứng đáng với sự tin cậy của Nhân dân. Trong mọi điều kiện, hoàn cảnh, Đảng luôn thể hiện bản lĩnh chính

trị vững vàng, trí tuệ, đạo đức, văn minh của một đảng cách mạng chân chính, thực sự xứng đáng vừa là người lãnh đạo, vừa là người đầy tớ thật trung thành của Nhân dân. Hiện nay, các thế lực thù địch đang tập trung chống phá Đảng với nhiều âm mưu, thủ đoạn tinh vi, thâm độc nhằm hạ thấp uy tín, vai trò của Đảng trước Nhân dân, tiến tới xóa bỏ sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản đối với cách mạng Việt Nam. Để giữ vững và tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng trước âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch trong quá trình đổi mới và hội nhập quốc tế cần tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục làm cho mọi cán bộ, đảng viên, quần chúng nhận rõ bản chất, âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch hiện nay; giữ vững bản chất giai cấp công nhân và tính tiên phong của Đảng Cộng sản Việt Nam; tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng, tích cực đổi mới, xây dựng chính đồn Đảng, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ xây dựng và phát triển đất nước; thực hiện nghiêm nguyên tắc, tập trung dân chủ; không ngừng chăm lo xây dựng khối đoàn kết, thống nhất trong Đảng, gắn bó mật thiết với Nhân dân.

Ba là, tiếp tục xây dựng, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết dân tộc bối cảnh hội nhập quốc tế

Quán triệt quan điểm của Hồ Chí Minh về lực lượng thực hiện cách mạng giải phóng dân tộc, trong quá trình cách mạng, Đảng luôn xác định: Đại đoàn kết toàn dân tộc là truyền thống quý báu, đường lối chiến lược quan trọng, xuyên suốt của Đảng; nguồn sức mạnh to lớn, nhân tố quyết định thắng lợi sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Nền tảng vững chắc của đại đoàn kết toàn dân tộc là liên minh giữa giai cấp công nhân, giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức do Đảng lãnh đạo; là mối quan hệ bền chặt giữa Đảng và Nhân dân, là niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ. Hiện nay, toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng đã và đang mở ra cho công cuộc đổi mới những cơ hội,

thuận lợi cơ bản nhưng cũng phải đối diện với nhiều khó khăn, thách thức; trong đó có những nhân tố tác động trực tiếp đến xây dựng, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Vì vậy, trong bối cảnh mới cần “tiếp tục phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, tăng cường đồng thuận xã hội, khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự cường dân tộc, niềm tin, khát vọng cống hiến và xây dựng đất nước ngày càng phồn vinh, hạnh phúc”⁽¹⁸⁾ vừa là mục tiêu, yêu cầu cấp bách trước mắt, vừa cơ bản lâu dài.

Ba là, đặt lợi ích quốc gia, dân tộc lên trên hết; chủ động, tích cực mở rộng quan hệ quốc tế vì hoà bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển.

Trong quá trình đổi mới, cùng với sự phát triển của đất nước và biến động của tình hình thế giới, quan điểm của Đảng về lợi ích quốc gia - dân tộc liên tục được bổ sung, phát triển. Đại hội XI của Đảng, lần đầu tiên nêu lên mục tiêu đối ngoại “vì lợi ích quốc gia, dân tộc”. Kế thừa, phát triển quan điểm đối ngoại tại Đại hội XI, Nghị quyết Đại hội XII của Đảng đã chỉ rõ mục tiêu hoạt động đối ngoại của nước ta phải nhằm “bảo đảm lợi ích tối cao của quốc gia - dân tộc, trên cơ sở các nguyên tắc cơ bản của luật pháp quốc tế, bình đẳng và cùng có lợi”⁽¹⁹⁾. Đến Đại hội XIII, Đảng nhấn mạnh: “Bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia - dân tộc trên cơ sở nguyên tắc cơ bản của luật pháp quốc tế, bình đẳng, hợp tác, cùng có lợi để xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa”⁽²⁰⁾. Đề cao lợi ích dân tộc chân chính không có nghĩa là từ bỏ chủ nghĩa quốc tế xã hội chủ nghĩa, mà kiên trì ủng hộ, thực hiện các nghĩa vụ quốc tế trong điều kiện, khả năng của chính mình; chủ động, tích cực mở rộng quan hệ quốc tế với tinh thần “tiếp tục thực hiện đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, đa phương hóa, đa dạng hóa; chủ động và tích cực hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng, có hiệu quả; giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, không ngừng nâng cao vị thế, uy tín quốc tế của

Việt Nam”⁽²¹⁾ trong quá trình đổi mới và hội nhập quốc tế.

Năm là, kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc.

Kiên quyết, kiên trì là bài học kinh nghiệm giữ nước quý báu. Nội dung kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc đã được Đảng khẳng định trong Văn kiện Đại hội XII, Đại hội XIII. Từ thực tiễn gần 40 năm đổi mới và đứng trước tình hình thế giới, khu vực có những diễn biến nhanh chóng, phức tạp, khó lường, nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc, nhất là biên giới, biển đảo vẫn đang đặt ra những thách thức mới. Tình hình thế giới diễn biến phức tạp khó lường nhưng Đảng đã kiên quyết, kiên trì, kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, con đường đi lên chủ nghĩa xã hội và đạt được nhiều thành tựu rất đáng tự hào, đất nước ta chưa bao giờ có được tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay. “Kiên quyết, kiên trì” thể hiện rõ ý chí quyết tâm chiến lược, sự nhất quán, trước sau như một, trước mắt cũng như lâu dài, khi thuận lợi cũng như lúc khó khăn, là bằng mọi cách phải bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất toàn vẹn lãnh

thổ của Tổ quốc. Cùng với việc chủ động chuẩn bị các yếu tố để có đủ sức mạnh kiên quyết bảo vệ Tổ quốc, Việt Nam cũng thể hiện rõ lập trường, quan điểm, tính chính nghĩa, yêu chuộng hòa bình, hòa hiếu, sẵn sàng là bạn, là đối tác tin cậy và thành viên có trách nhiệm của cộng đồng quốc tế, kiên trì giải quyết các tranh chấp, bất đồng bằng biện pháp hòa bình, trên cơ sở tôn trọng luật pháp quốc tế. Đây là sự vận dụng đúng đắn, linh hoạt quan điểm Hồ Chí Minh về phương pháp cách mạng trong quá trình đổi mới và hội nhập quốc tế, nhờ vậy chúng ta đã bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, tạo môi trường hòa bình, ổn định để phát triển đất nước.

KẾT LUẬN

Thấm nhuần sâu sắc và vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về cách mạng giải phóng dân tộc là yêu cầu quan trọng trong bối cảnh hiện nay để Đảng xây dựng và hoạch định đường lối, chính sách phù hợp trong quá trình đổi mới và hội nhập quốc tế ngày càng toàn diện, sâu rộng. Đây là cơ sở quan trọng để Việt Nam giữ vững độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế./.

(1) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tập 2, tr.315.

(2) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb CTQG, Hà Nội, 2011, tập 3, tr.1.

(3) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb CTQG, Hà Nội, 2011, tập 2, tr.332.

(4) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb CTQG, Hà Nội, 2011, tập 12, tr.30.

(5) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb CTQG, Hà Nội, 2011, tập 2, tr.304.

(6) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb CTQG, Hà Nội, 2011, tập 2, tr.289.

(7) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb CTQG, Hà Nội, 2011, tập 3, tr.3.

(8) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb CTQG, Hà Nội, 2011, tập 2, tr.283.

(9) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb CTQG, Hà Nội, 2011, tập 3, tr.3.

(10) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb CTQG, Hà Nội, 2011, tập 2, tr.288.

(11) Những luận cương về Nghị quyết Đại hội VI Quốc tế Cộng sản. Dẫn theo Hội đồng Trung ương chỉ đạo biên soạn giáo trình Quốc gia các bộ môn khoa học Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh: *Giáo trình Tư tưởng Hồ Chí Minh*, Nxb. CTQG, Hà Nội, 2003, tr.78.

(12) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb CTQG, Hà Nội, 2011, tập 1, tr.48.

(13) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb CTQG, Hà Nội, 2011, tập 1, tr.114.

(14) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb CTQG, Hà Nội, 2011, tập 7, tr.254.

(15) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb CTQG, Hà Nội, 2011, tập 15, tr.391.

(16) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb CTQG, Hà Nội, 2011, tập 4, tr.286.

(17) Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb Chính trị quốc gia ST, Hà Nội, 2021, tập 1, tr.109.

(18) Đảng Cộng sản Việt Nam: *Nghị quyết số 43-NQ/TW, ngày 24/11/2023, Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về Tiếp tục phát huy truyền thống, sức*

mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng đất nước ta ngày càng phồn vinh, hạnh phúc.

(19) Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb CTQG, Hà Nội, 2016, tr.53.

(20) Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb CTQG ST, Hà Nội, tập 1, 2021, tr.33.

(21) Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb CTQG ST, Hà Nội, tập 1, 2021, tr.117-118.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2016, tr.53.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, tập 1, 2021, tr.33.
3. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Nghị quyết số 43-NQ/TW, ngày 24/11/2023, Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về Tiếp tục phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng đất nước ta ngày càng phồn vinh, hạnh phúc.*
4. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tập 1.
5. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tập 2.

6. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tập 3.

7. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tập 4.

8. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tập 7.

9. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tập 12.

10. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tập 15.

11. *Những luận cương về Nghị quyết Đại hội VI Quốc tế Cộng sản*, Dẫn theo Hội đồng Trung ương chỉ đạo biên soạn giáo trình Quốc gia các bộ môn khoa học Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh: *Giáo trình Tư tưởng Hồ Chí Minh*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2003, tr.78.